

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 44/TC-TCT-CS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 1991

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện quyết định số 96/HĐBT ngày 5-4-1991 về khuyến khích sản xuất hàng xuất khẩu và quản lý hoạt động xuất, nhập khẩu

Căn cứ các Luật thuế, căn cứ nội dung bản quy định về khuyến khích sản xuất hàng xuất khẩu và quản lý hoạt động xuất nhập khẩu, ban hành kèm theo Quyết định số 96-HĐBT ngày 5-4-1991 của Hội đồng Bộ trưởng, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện những quy định về thuế, như sau:

I. ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ SẢN XUẤT HÀNG XUẤT KHẨU:

1. Căn cứ Điều 2 của Luật thuế doanh thu và Điều 2 của Luật thuế tiêu thụ đặc biệt, các cơ sở sản xuất hàng hoá để xuất khẩu thì không phải nộp thuế doanh thu; nếu sản xuất các mặt hàng thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt dùng để xuất thì cũng không phải nộp thuế tiêu thụ đặc biệt.

Sản xuất hàng hoá để xuất khẩu không phải nộp thuế theo quy định trên, bao gồm:

Cơ sở sản xuất trực tiếp xuất khẩu những hàng hoá do mình sản xuất ra, hoặc uỷ thác cho 1 đơn vị khác xuất khẩu hộ.

Trực tiếp bán hàng hoá do mình sản xuất cho đơn vị xuất nhập khẩu của quốc doanh theo hợp đồng kinh tế đã ký kết. Đơn vị xuất nhập khẩu của quốc doanh thu mua hàng chưa có thuế doanh thu (hoặc thuế tiêu thụ đặc biệt) nếu không xuất khẩu mà tiêu thụ trong nội địa thì ngoài việc phải nộp các loại thuế về hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu của mình còn phải nộp thêm thuế doanh thu (hoặc thuế tiêu thụ đặc biệt) thay cho cơ sở sản xuất (tính trên giá khi thu mua).

Cơ sở sản xuất hàng hoá để xuất khẩu nhưng đem tiêu thụ trong nội địa thì phải nộp thuế doanh thu theo quy định của Luật thuế doanh thu, nếu là hàng thuộc diện chịu thuế tiêu thụ

đặc biệt thì phải nộp thuế tiêu thụ đặc biệt.

2. Theo điểm 1, mục I của bản qui định về khuyến khích sản xuất hàng xuất khẩu và quản lý hoạt động xuất nhập khẩu ban hành kèm theo Quyết định số 96-HĐBT ngày 5-4-1991 của Hội đồng Bộ trưởng, cơ sở sản xuất mặt hàng quan trọng thiết yếu cần khuyến khích để thay thế hàng nhập khẩu (theo bản danh mục của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước công bố trong từng thời kì) thì được miễn thuế doanh thu. Không miễn thuế tiêu thụ đặc biệt đối với các mặt hàng thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

3. Căn cứ vào điều 22 của Luật thuế lợi tức, các cơ sở sản xuất hàng xuất khẩu và sản xuất các mặt hàng thay thế hàng nhập khẩu (theo bảng danh mục mặt hàng của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước công bố). Nếu có phương án đầu tư và dùng lợi nhuận thu được về hoạt động kinh doanh của mình để tái đầu tư, thì được giảm thuế lợi tức. Tỷ lệ thuế lợi tức được giảm bằng tỷ lệ số lợi nhuận đã chi về tái đầu tư so với tổng số lợi tức chịu thuế trong kỳ kinh doanh. Nhưng mức giảm tối đa không quá 50% số thuế lợi tức phải nộp trong năm. Cơ quan thuế trực tiếp quản lý thu thuế đối với cơ sở sản xuất kinh doanh có trách nhiệm xem xét giảm thuế lợi tức cho từng trường hợp cụ thể.

4. Tổ chức, cá nhân đầu tư khai hoang phục hoá ruộng, đất, mặt nước... để xây dựng các vùng chuyên canh nuôi trồng các loại cây, con, kể cả các loại đặc sản để xuất khẩu, được xét giảm, miễn thuế như sau:

Được miễn thuế nông nghiệp theo Pháp lệnh thuế nông nghiệp, nếu là ruộng, đất, mặt nước khai hoang, phục hoá dùng vào sản xuất nông nghiệp thuộc diện chịu thuế nông nghiệp.

Đối với đất xây dựng các trạm trại chăn nuôi gia súc, gia cầm để xuất khẩu thì được miễn thuế doanh thu đối với số gia súc, gia cầm dùng để xuất khẩu, theo nội dung như đã hướng dẫn ở điểm 1 nói trên.

Nếu là các trạm, trại chăn nuôi các đàn giống gốc (tạo giống mới hoặc thuần hoá giống mới) thì cũng được miễn thuế doanh thu cho phần doanh thu bán các con giống cho các cơ sở chăn nuôi khác.

5. Đối với các cơ sở gia công hàng xuất khẩu:

a) Cơ sở sản xuất trực tiếp làm gia công cho nước ngoài theo hợp đồng kinh tế đã ký kết, được xét miễn thuế như sau: